

Số: 25/2023/QĐCNTTLH

H, ngày 19 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 59; Điều 81, 82, 83; Điều 110 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của anh Đào Văn H, sinh năm 1988; địa chỉ thôn T, xã H, huyện H và chị Đỗ Thị H, sinh năm 1990 ở thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của anh Đào Văn H;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Đào Văn H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người bị kiện: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn H và chị Đỗ Thị H.

- *Về con*: Công nhận anh Đào Văn H và chị Đỗ Thị Hg có một con chung là Đào Đức L, sinh ngày 28/02/2013.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Đào Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đào Đức L, chị Đỗ Thị H có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đào Văn H mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu Đào Đức L đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

- *Về tài sản*: Công nhận anh Đào Văn H và chị Đỗ Thị H có tài sản chung gồm: Thửa đất số 1969, tờ bản đồ số 07 với diện tích 200 m², đất ở nông thôn theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số C0060795; số vào sổ cấp GCN: CH01795 do UBND huyện H cấp ngày 18/7/2018 cho hộ anh Đào Văn H được văn phòng đăng ký đất đai đính chính thay đổi nội dung ngày 04/4/2023 từ hộ anh Đào Văn H thành anh Đào Văn H và chị Đỗ Thị H) hai bên thống nhất giá trị thửa đất là 1.400.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm triệu đồng).

Hai bên thỏa thuận: Anh Đào Văn H được quyền sử dụng thửa đất số 1969, tờ bản đồ số 07 với diện tích 200 m², đất ở nông thôn theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số C0060795; số vào sổ cấp GCN: CH01795 do UBND huyện Hc cấp ngày 18/7/2018 đứng tên anh Đào Văn H và chị Đỗ Thị H, nhưng anh Đào Văn H có nghĩa vụ giao lại cho chị Đỗ Thị H số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) để được sử dụng thửa đất trên. Hai bên đã giao nhận tiền đầy đủ vào ngày 03/4/2023.

Anh Đào Văn H có quyền đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh GCNQSDĐ theo quyết định của Tòa án.

- *Về công nợ*: Anh Đào Văn H và chị Đỗ Thị H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga